TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 362/2020/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 04 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 546/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quang H, sinh năm 1983.

Bị đơn: Chị Bùi Hương G, sinh năm 1984.

Cùng nơi đăng ký HKTT: Tổ 55, khu 4, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang H và chị Bùi Hương G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang H và chị Bùi Hương G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Quang H và chị Bùi Hương G có 02 con chung là Trần Anh Q, sinh ngày 19/5/2009 và Trần Duy N, sinh ngày 17/3/2015. Anh H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Anh Q; chị G là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Duy N đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H và chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H và chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quang H và chị Bùi Hương G tự thỏa thuận nên Tòa án không đề cập giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Trần Quang H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002641 ngày 01/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho anh H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường B, TP HL, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích